

*NHÂN ĐẠI HỌC CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT***XÃ HỘI HỌC VỚI NHÀ VĂN**

NHƯ THIẾT

Trong tiến trình của lịch sử xã hội, văn học có trước xã hội học. Không cần có xã hội học, nhân loại đã được thưởng thức những tác phẩm bất hủ của Eschyle, Sophocle, Nguyễn Du, Đỗ Phủ, Shakespeare, Tô Động Pha... Bằng hệ thống hình tượng đầy sức cuốn hút, nhà văn chân chính nào cũng nói lên những vấn đề xã hội nóng hổi, lớn lao, sâu sắc của dân tộc, và thời địa mình. Nhiều thiết chế, quy trình và hiện tượng xã hội đã được phản ánh một cách sống động trong tác phẩm văn học mà không hề xa lạ, với tính quy luật của chính cuộc sống. Ở ý nghĩa đó, nhà văn trong quá trình lao động sáng tạo, đã nhận biết và khám phá xã hội như một xã hội học thực sự. Tính chất xã hội học trong nhiều tác phẩm của V.Huygo, H. Balzac đã được những nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác cho là rất phong phú. Lênine cũng đã đánh giá cao L. Tolstoi, S. Chédrine, Nekrassov và L.Tourgeniev về phương diện này.

Tuy nhiên tính chất xã hội học trong thành quả lao động của nhà văn không hề bị lu mờ đi khi xã hội học xuất hiện. Càng không thể có chuyện thay thế những tác phẩm văn học bằng tác phẩm xã hội học, dù rằng cái mà nhà văn miêu tả cũng chính là cái mà xã hội học phản ánh. Duy có điều, bằng phương pháp riêng, xã hội học không xây dựng hệ thống hình tượng cảm tính cụ thể mà xác lập hệ thống lý luận với toàn bộ những quy luật biểu hiện phong phú của nó. Bằng con đường đúng đắn và đầy uyển chuyển của phản ánh luận mác-xít, xã hội học đã gặp văn học ở ngay những

chân lý đạt tới. Chân lý nghệ thuật, lôgic nghệ thuật bao giờ cũng là sự phản ánh đúng đắn những quy luật vận động và phát triển của cuộc sống xã hội. Không thể như có nhà thơ nào đã từng phản bác và bài xích lý luận khoa học đến mức cho rằng: lý luận khái quát chỉ làm thui chột đi những xúc động thi ca! Tất nhiên, cũng không thể biến tác phẩm văn học thành bản thống kê xã hội, thành một thứ “ăng-két” đặc biệt, tập hợp mọi thứ “kinh khủng” như nhà văn Vinnitcheko đã làm và bị Lênine kịch liệt lên án.

Đã qua rồi cách nhìn văn học như một vương quốc độc lập khép kín biên cương trước các khoa học khác. Lý luận phê bình và nghiên cứu văn học không chỉ thu mình trong phạm vi khoa học xã hội mà còn tự làm phong phú bằng thành tựu của các khoa học tự nhiên.

Thời đại chúng ta đã sử dụng rộng rãi nhiều phương thức có liên quan đến toán học, sinh lý học, điều khiển học, cấu trúc học, ký hiệu học, thông tin học... để nhận biết và bình giá các hoạt động định hướng và sáng tạo nghệ thuật. Người ta đã từng gọi tác phẩm văn học là “hệ thống tự điều chỉnh”, là “mật mã”, là “ký hiệu và chỉ số xã hội”, là “đáp án xã hội” đặc thù. Nhiều nhà mỹ học nổi tiếng thế giới đã từng xoi văn học nghệ thuật ngày một tiến gần đến xã hội học là chuyện bình thường, còn sự khác biệt văn học ra khỏi các khoa học khác là thuộc về chủ nghĩa truyền thống.

*

* *

Xã hội học ra đời phát triển và tồn tại không phải là để nhằm phục vụ cho văn học. Nhưng sự có mặt của nó trước văn học lại như một yếu tố hỗ trợ có hiệu lực lớn trong toàn bộ quá trình sáng tạo của nhà văn.

Chỉ cần nhìn vào đối tượng, nội dung và phương pháp của xã hội học, các nhà văn cũng có thể thấy sự gần gũi và gắn bó sâu sắc. Xã hội học – một lĩnh vực trí thức phức hợp về các vấn đề tổ chức xã hội, quản lý xã hội, lãnh đạo xã hội, kế hoạch hóa xã hội, dự báo sự phát triển của các hiện tượng, các quá trình xã hội từ riêng đến chung, từ bộ phận đến toàn thể... Nó nhận biết và hệ

thống hóa các quy luật trong từng lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội, đồng thời cũng chỉ báo sự vận động của những quy luật ấy trong những điều kiện hiện có hết sức phức tạp của hiện thực đa dạng. Nhà văn có thể tìm thấy nhiều vấn đề có tính hệ thống trước những thiết chế, cơ cấu và hoạt động xã hội trong không gian và thời gian xác định. Những thông số, mô hình hóa chỉ báo và dự báo của xã hội học đặt trước nhà văn như một kho tàng sự kiện và dữ kiện xã hội giàu tính chất chính xác và khả năng gợi mở.

Nếu lao động của nhà văn được khái quát trong quá trình hiểu biết, khám phá và sáng tạo thì xã hội học đã góp phần không nhỏ trong từng khâu của quá trình đó. Nhận biết về đối tượng phản ánh của nhà văn sẽ chính xác hơn, sâu sắc hơn và phong phú hơn nếu được sự hỗ trợ của xã hội học. Bằng những thành quả của mình, xã hội học đã giúp nhà văn củng cố cái nhìn trước đối tượng miêu tả, định hướng triệt để hơn trong sự chọn lọc, nắm bắt cái Đẹp, cái Xấu, cái Tuyệt vời (sublime) cái Thấp hèn... vốn giàu sắc thái biểu hiện.

Nếu như phương châm văn nghệ mà Đảng đã yêu cầu là “ra sức xây dựng những hình tượng nghệ thuật cao đẹp và phong phú về cuộc sống mới, con người mới” thì nhà văn có thể vững tin hơn nữa vào sự hỗ trợ của xã hội học trong quá trình nhận biết về những đối tượng phản ánh trung tâm ấy. Những cuộc điều tra cơ bản về công nhân, nông dân, trí thức xã hội chủ nghĩa... trên hàng loạt lĩnh vực, từ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày đến những suy cảm có hiệu quả lao động... sẽ được đúc kết trong những chỉ báo có độ chính xác đáng tin cậy về bản chất, đặc trưng và biểu hiện của con người, ở trong những quan hệ xã hội xác định. Trong trường hợp này, nhiều chỉ số xã hội học, nhiều kết quả của an-két đã tồn tại trước nhà văn như một tài liệu sống, đòi sự so sánh và đối chiếu với vốn liếng thực tiễn mà nhà văn, bằng nhiều con đường, đã thu nhận và tích góp được. Những tài liệu xã hội học đó có khả năng làm thay đổi đi mức độ và dung lượng dự kiến thể hiện trong nội dung tác phẩm nếu nhà văn thấy những nhân vật và các quan hệ xã hội mình đang hư cấu là chưa gần với thực tại hoặc quá cá biệt trong cuộc đời. Những con số tưởng như lạnh lùng của xã hội học về cả hiện tượng tích cực lẫn tiêu cực trong từng lãnh

vực cụ thể của cuộc sống sẽ giúp nhà văn cân nhắc về thái độ khẳng định hoặc phủ định của mình trước các giá trị thẩm mỹ của thực tiễn xã hội. Hiện tượng “tô hồng” hay “bôi đen” trong phản ánh nghệ thuật không chỉ là hậu quả của ý đồ tư tưởng, trình độ tay nghề mà còn phải tính đến sự ngộ nhận về hiện thực, sự chọn lọc giản đơn trước lượng thông tin dày đặc của cuộc sống muôn hình muôn vẻ.

Cuộc sống xã hội với những biểu hiện thẩm mỹ nổi bật của nó bao giờ cũng là nhân tố gợi mở ý đồ sáng tạo, khơi dậy niềm khát vọng phản ánh, thôi thúc nhà văn cầm bút... Hiện thực thẩm mỹ lớn lao của đất nước và thời đại bao giờ cũng là đối tượng đầy sức quyến rũ khối óc và trái tim người nghệ sĩ.

Xã hội học không chỉ ủng hộ những định hướng phản ánh đầy hấp dẫn đó mà còn góp phần nói lên sự đồng cảm của xã hội trước những vấn đề không thể không quan tâm trong sứ mạng cao đẹp của nhà văn, Phải chăng, nhà văn có thể tìm thấy trong những thông báo nóng hổi tính thời sự của xã hội học nhiều vấn đề xã hội cấp bách cần kịp thời giải quyết?

Nhờ thâm nhập một cách chi tiết vào các lĩnh vực xã hội hết sức khác nhau nên các ngành xã hội học cụ thể (xã hội học dân số, xã hội học nông thôn, xã hội học đô thị, xã hội học quản lý, xã hội học thị hiếu, xã hội học gia đình, xã hội học nghệ thuật...) có khả năng thu được một số liệu phức hợp – phản ánh đời sống xã hội trong tính tổng thể của nó. V.I.Lênin đã chú ý đến khả năng này của xã hội học và đề ra yêu cầu: “Trong lãnh vực các hiện tượng xã hội, không có phương pháp nào vô lý hơn là tách riêng một vài sự việc ít quan trọng nào đó, suy luận trên những thí dụ đó... Nếu người ta nhìn sự vật trong cái tổng thể của chúng trong mối liên quan của chúng thì sự việc, chẳng những “bướng bỉnh” mà còn chắc chắn là tính biểu hiện”⁽¹⁾. Trước các tổng thể đầy mối liên quan của các đối tượng phản ánh, nhà văn sẽ tìm thấy trong thành tựu của xã hội học những vấn đề đầy tính biểu hiện.

Sự gợi mở càng trở nên có ý nghĩa thiết thực khi những thông số của xã hội học đã báo hiệu về chiều hướng vận động và phát

1. Lênine *Thống kê và xã hội học*. Toàn tập, tập 23, Tiếng nga, Tr. 299.

triển rõ nét nhất của hiện tượng xã hội nào đó. Đó cũng là sự góp phần gợi mở cho quá trình định hướng về lý tưởng thẩm mỹ từ những dự báo khoa học giàu ý nghĩa thực tiễn.

*

* *

Không một hoạt động sáng tạo nào lại không là quá trình đối tượng hóa bản thân, quá trình làm cho trí tuệ tâm hồn và tài năng kết tinh trong sản phẩm. Người ta còn gọi đó là sự xã hội hóa năng lực của cá nhân trong quan hệ xã hội. Với nhà văn quá trình đối tượng hóa của bản thân biểu hiện tập trung ở tác phẩm văn học đóng góp với cuộc đời. Bởi chẳng có hoạt động sáng tạo chân chính nào lại nằm ngoài những quan hệ xã hội, tồn tại như mục đích tự thân và tách khỏi cái tổng thể mà Lênine đã từng nói đến. Khao khát được bình giá đối với những kết quả của quá trình xã hội hóa bản thân là một nhu cầu tất yếu của mọi chủ thể sáng tạo.

Lời khen, tiếng chê, lòng hâm mộ, sự hững hờ của công chúng trước các tác phẩm văn học nói lên mức độ giá trị của nó. Dem sự bình giá ấy đến với nhà văn một cách quen thuộc bấy lâu nay vẫn thường là nhà phê bình văn học. Họ làm chiếc cầu nối mối quan hệ giữa công chúng với nghệ sĩ. Đây vốn là hiện tượng thông thường trong đời sống nghệ thuật.

Không hề thay thế và cũng không làm như nhà phê bình, xã hội học làm chiếc cầu nối đặc biệt từ phương thức của mình. Thông qua những bộ môn xã hội học cụ thể, xã hội học nghệ thuật, và xã hội học văn hóa nhìn nhà văn và công chúng như những đối tượng quan trọng của mình. ngoài công việc nhận biết những quy luật xã hội trong lĩnh vực phản ánh nghệ thuật, các chức năng và tác động qua lại của nghệ thuật với đời sống xã hội, những hiện tượng và các vấn đề xã hội lớn lao, cấp bách được đặt ra trong các tác phẩm văn học. Mặt khác xã hội học cũng thường xuyên giới thiệu với tác giả những hiệu quả đạt được của tác phẩm đối với công chúng.

Những thông kê xã hội học về thị hiếu, về nhu cầu thẩm mỹ công chúng không bao giờ bỏ qua những phản ánh khác nhau của công chúng đối với tác phẩm từ loại hình đến nội dung phản ánh. Sự khen ngợi và chê bai, lòng ưa thích và chán ngán của công chúng đối với những sản phẩm thẩm mỹ được hệ thống và đúc kết trong những chỉ báo minh bạch của số liệu điều tra. Những chỉ báo này dù tồn tại dưới dạng thức khô cứng của những câu hỏi và những con số vẫn báo hiệu về niềm vui và nỗi buồn cho những chủ thể sáng tạo. Thậm chí, có nhiều khi sự báo hiệu này tương chừng như ở ngoài sự chờ đợi và ước muốn của người nghệ sĩ. Đó là khi nhà văn được xã hội học báo cho biết rằng tác phẩm của mình chỉ có một ít công chúng được rèn luyện và cực kỳ nhạy bén trong thưởng ngoạn và bình giá thẩm mỹ. Ngược lại, xã hội học sẽ đem đến nỗi buồn cần thiết cho những nhà văn nào đang quá say sưa với tác phẩm “ăn khách” của mình khi biết rằng hầu hết số khách ấy là dân che phẩy trên các chợ búa, thị trường...

Với chức năng vốn có của mình, xã hội học không gặp gỡ văn học như một ngẫu nhiên của lịch sử. Tìm thấy trong nhau sự gắn bó, gắn gũi bổ ích là một tất yếu của một quan hệ vốn đầy thiện chí này.